TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 15/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

**** Tại điểm cầu trung tâm:***

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Văn Thành.**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Huy Khoa.

Ông Nguyễn Văn Hiển.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Trịnh Lê Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* **Bà Phạm Thị Thu Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử tầng 1 – Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/HSST-QĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1998

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T1, tỉnh Thái Bình.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Xuân H1 (đã chết) và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1967.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ ba.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án (có 02 tiền án):

- Bản án số 153 ngày 10/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Hoan 02 năm tù, về tội: *"Trộm cắp tài sản",* án phí HSST 200.000

đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2021, nộp xong án phí ngày 28/11/2019.

- Bản án số 54 ngày 27/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư xử phạt H 01 năm 03 tháng, về tội: *"Trộm cắp tài sản",* án phí HSST 200.000 đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2022, nộp xong án phí ngày 11/3/2022; Tại bản án này xác định H chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 105/2015/HSST ngày 13/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt H: 05 tháng tù, về tội: *"Trộm cắp tài sản",* án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 11/9/2015, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/8/2015.

- Bản án số 202/2016/HSST ngày 16/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt H: 01 năm tù, về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản",* án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù 02/9/2017, nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/3/2017.

Cả hai bản án này khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng.

2. Hà Tấn Đ (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn T2, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hà Xuân T3 (đã chết) và bà Bùi Thị Thanh V, sinh năm 1962.

Vợ Đoàn Thị Phương A, sinh năm 2001 (đã ly hôn); Có 02 con: Con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án (có 01 tiền án): Bản án số 28 ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 06 tháng tù, về tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2022, đã nộp xong án phí ngày 01/3/2022;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tháng 2/2012 tham gia nghĩa vụ quân sự phục vụ tại Trung đoàn 43, sư đoàn 395, quân khu 3 đến ngày 05/8/2013 xuất ngũ về địa phương.

- Bản án số 06/2015/HSST ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt Đ: 09 tháng tù, về tội: *"Trộm cắp tài sản",*

án phí HSST 200.000 đồng, án phí DSST 400.000 đồng, bồi thường anh Vũ Mạnh H số tiền 6.000.000 đồng. Đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/3/2015, án phí DSST ngày 08/5/2015, bồi thường trách nhiệm dân sự ngày 17/6/2015.

- Bản án số 26/2015/HSST ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà xử phạt Đ: 02 năm 06 tháng tù, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 06 ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, buộc Đời phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 năm 03 tháng tù. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Đời chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2017, nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Thái Bình.

**** Tại điểm cầu trung tâm:***

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P, xãM , huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

Anh Vũ Hữu S, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại và người làm chứng)

**** Tại điểm cầu thành phần:***

1. Các bị cáo:

- Nguyễn Xuân H, sinh năm 1998.

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T1, tỉnh Thái Bình (*Trích xuất có mặt tại phiên tòa điểm cầu thành phần)*.

- Hà Tấn Đ, sinh năm 1993

Nơi sinh, nơi cư trú: Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn T2, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình (*Trích xuất có mặt tại phiên tòa điểm cầu thành phần).*

2. *Thư ký tham gia hỗ trợ:* **Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh.**

3. *Kiểm sát viên tham gia hỗ trợ:* **Ông Vũ Minh Hải**.

4. *Công an làm nhiệm vụ:* **Ông Nguyễn Hồng Giang** – Cán bộ Công an huyện Đông Hưng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ là bạn bè xã hội quen biết nhau. Do thiếu tiền tiêu xài nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H rủ Đ đi trộm cắp tài sản cùng. Khoảng 08 giờ sáng ngày 21/4/2023, Hoan đón xe Taxi từ nhà lên 01 cửa hàng đồ gia dụng trong khu vực chợ Bo, thành phố Thái Bình mua 01 vam phá khóa hình chữ L và 01 đầu tô vít bằng sắt hình tròn làm công cụ đi trộm cắp. H tiếp tục lên xe đi qua 01 cửa hàng cơ khí vào nhờ chủ quán cho H tự mài chiếc đầu tô vít hình tròn mới mua thành dẹt để sử dụng làm công cụ phá khóa. Sau đó, H đi xe Taxi đến nhà Đ chơi, tại đây H nói với Đ: *"Anh em mình giờ đi xem có gì không*" (ý H là rủ Đ đi trộm cắp tài sản cùng). Đ hiểu ý nên đồng ý và sang nhà anh Vũ Hữu S là bạn cùng xã mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển số 17B9-275.92 của anh S để đi. Sau khi mượn được xe Đ điều khiển xe quay về nhà mình chở H ngồi phía sau, H cầm theo vam phá khóa đã chuẩn bị sẵn, cả hai đi theo trục đường đê Trà Lý sang địa bàn huyện Đông Hưng mục đích xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp; khi đi đến trục đường thôn P, xã M, huyện Đ, cả hai phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển số 17B3-055.44 của anh Nguyễn Tiến D đang để ở mép tường bao, cạnh cổng nhà anh D không có ai trông coi. Đ dừng xe, H xuống đi bộ lại gần chiếc xe, H lấy vam phá khóa để trong túi quần đã chuẩn bị từ trước, dùng tay phải vặn mở ổ khóa xe khoảng 02 phút thì xe nổ máy, H điều khiển xe trộm cắp được đi trước, còn Đ điều khiển xe theo sau, cả 02 theo lối cũ đi về nhà Đ. Trên đường về, khi đi đến khu vực đường đê thuộc địa phận xã Đ, H xuống xe dùng vam phá khóa cạy mở cốp xe, lấy cờ lê có sẵn trong cốp xe tháo biển số xe trộm cắp được ném xuống sông Trà Lý, rồi điều khiển xe trộm cắp được về nhà Đời cất giấu. Cả hai ở nhà Đ đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H và Đ tiếp tục cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Đời điều khiển xe mô tô mượn của anh S, chở H ngồi phía sau mang theo vam phá khóa, đi theo trục đường Quốc lộ 10 về đến thị trấn Đông Hưng thì rẽ phải vào đường Bệnh viện đa khoa huyện Đông Hưng, sau đó tiếp tục đi theo đường cánh đồng đến ngã tư xã H, huyện Đ thì quan sát thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu cam- đen-bạc, biển số 17B9-243.98 của anh Nguyễn Thế H để trước cửa phòng khám của anh Huy không có ai trông coi. Đ dừng xe đứng hướng đối diện quan sát, H xuống xe đi bộ lại gần xe mô tô của anh H, lấy vam phá khóa ở túi quần, dùng tay phải vặn mở ổ khóa xe mô tô khoảng 02 phút sau xe nổ máy, Hoan điều khiển xe trộm cắp được theo hướng vào xã Đông Vinh đi xã Đông Á, Đ điều khiển xe máy theo sau để về nhà Đ; khi đi đến trục đường Quốc lộ 39 thuộc địa phận xã Đông Á, H dừng xe dùng vam phá khóa mở cốp xe lấy cờ lê có sẵn trong cốp xe tháo biển số ném xuống khu vực cánh đồng đối diện cây xăng xã Đông Á, rồi điều

khiển xe trộm cắp được về nhà Đ cất giấu. Đến sáng ngày 23/4/2023, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không thể che giấu nên Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ đã đến Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình đầu thú và giao nộp lại cho cơ quan Công an 02 xe mô tô cả hai trộm cắp được ngày 21/4/2023 trên địa bàn huyện Đông Hưng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 17B3-055.44, đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có trị giá là 7.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu cam-đen-bạc, biển kiểm soát 17B9-243.98, đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm hại có trị giá là 9.000.000 đồng.

Ngày 23/4/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân H tại thôn T, xã V, thành phố T: Không thu giữ, quản lý đồ vật gì. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Tấn Đ tại Thôn T2, xã Đ, thành phố T, thu giữ 01 thanh kim loại màu trắng, hình chữ L, đường kính 0,7 cm, đoạn dài nhất 15,5 cm, đoạn ngắn nhất 10,5 cm, một đầu đoạn ngắn được đập dẹt.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng số 62/CT-VKSĐH ngày 15/6/2023 đã truy tố Nguyễn Xuân H về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Hà Tấn Đ về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Hoan từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/4/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Tấn Đời từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Tiến D và anh Nguyễn Thế H đều đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, mặc dù ổ khóa của 02 xe mô tô đều bị

hỏng và mất biển số nhưng anh D, anh H tự nguyện khắc phục sửa chữa và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quy định của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra; Phù hợp với đơn trình báo của các bị hại là anh Nguyễn Tiến D và anh Nguyễn Thế H; Biên bản xác định địa điểm, hiện trường, sơ đồ hiện trường 02 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Đông Hưng Cơ quan điều tra lập do các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ trực tiếp chỉ dẫn các vị trí, địa điểm nơi đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng; Bản ảnh vật chứng vụ án; Lời khai của bị hại anh Nguyễn Tiến D và anh Nguyễn Thế H; Lời khai của những người làm chứng anh Vũ Hữu S cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/4/2023, các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, đã lén lút 02 lần trộm cắp 02 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển số 17B3-055.44 đã qua sử dụng của anh Nguyễn Tiến D, có trị giá là 7.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu cam-đen-bạc, biển số 17B9-243.98 đã qua sử dụng của anh Nguyễn Thế H, có trị giá 9.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 16.000.000 đồng.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Xuân H đã tái phạm chưa được xóa án tích mà

tiếp tục phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo đã phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và hành vi của bị cáo Hà Tấn Đ đã phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản;

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

....".

[2.3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[2.4] Khi xem xét, cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tuy nhiên cần xem xét vai trò của các bị cáo, đối với bị cáo H là người khởi sướng, chuẩn bị công cụ phạm tội và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đ khi bị cáo H rủ đi trộm cắp đã đồng ý, chuẩn bị phương tiện và quá trình bị cáo H thực hiện tội phạm là người đứng canh coi nên bị cáo H giữ vai trò đầu, bị cáo Đ giúp sức.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ đều phải chịu tình tiết tăng nặng "*phạm tội từ 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đời phải chịu tình tiết tăng nặng *"tái phạm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, tự nguyện khắc

phục hậu quả và đầu thú nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đời có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần áp dụng hình phạt đối với các bị cáo như đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng là phù hợp và có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.5] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ .

[3] ***Về trách nhiệm dân sự:*** Bị hại là anh Nguyễn Tiến D và anh Nguyễn Thế H đều đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, đối với ổ khóa của 02 xe môtô đều bị hỏng và mất biển số nhưng anh D, anh H tự nguyện khắc phục sửa chữa và không yêu cầu giải quyết.

[4] ***Về vật chứng của vụ án***:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển số17B9-275.92, đã qua sử dụng của anh Vũ Hữu S, sinh năm 1998, trú tại thôn N, xã Đ, thành phố T. Quá trình điều tra xác định: Khi bị cáo Đ mượn xe mô tô trên của anh Sơn để đi trộm cắp tài sản, anh Sơn không biết việc này, Đ cũng không nói gì với anh S. Xe mô tô thuộc sở hữu hợp pháp của anh S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành trả lại tài sản trên cho anh S.

- Đối với 02 xe mô tô các bị cáo trộm cắp được gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu xanh-đen-bạc, biển số 17B3-055.44 đã qua sử dụng của anh Nguyễn Tiến D và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu cam-đen-bạc, biển số 17B9-243.98 đã qua sử dụng của anh Nguyễn Thế H. Quá trình điều tra xác định: 02 chiếc xe trên đều thuộc sở hữu hợp pháp của anh D và anh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

- Đối với vật chứng thu giữ tại nhà Đời: 01 đoạn kim loại màu trắng, hình chữ "L", đường kính 0,7cm, đoạn dài nhất 15,5cm, đoạn ngắn nhất 10,5cm, một đầu đoạn ngắn được đập dẹt, đã qua sử dụng là dụng cụ H sử dụng để bẻ khóa xe mô tô để trộm cắp tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] ***Về án phí:*** Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] ***Quyền kháng cáo:*** Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ phạm tội: *"Trộm cắp tài sản".*

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H: **03** *(ba)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/4/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Tấn Đ: **01** *(một)* năm **06** *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/4/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Tiến D và anh Nguyễn Thế H không yêu cầu giải quyết.

4. ***Về vật chứng của vụ án***: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn kim loại màu trắng, hình chữ L, đường kính 0,7 cm, đoạn dài nhất 15,5 cm, đoạn ngắn nhất 10,5 cm, một đầu đoạn ngắn được đập dẹt, đã qua sử dụng là dụng cụ Hoan sử dụng để bẻ khóa xe mô tô để trộm cắp tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 16/6/2023.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Hà Tấn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/8/2023). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *Công an huyện Đông Hưng;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Hưng;*
- *Các bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Văn Thành